

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2024/HSST
Ngày 31 tháng 5 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân

+ Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Minh
2. Ông Trần Đình Dậu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ**, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2024/QĐXX-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Quốc M1**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/10/xxxxx; Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Khu XXX,x XX, XXXXXX, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ: 09/12; Bố đẻ: Phạm Văn H1 - sinh năm 1978; Mẹ đẻ: Lê Phương T2 - sinh năm 1981; Hiện bố, mẹ đều ở xã L1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Chu Thị Thanh Thủy; Con: 01 con sinh ngày 02/4/2024; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang thực hiện lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Khu XXX,x XX, XXXXXX, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có giấy phép lái xe hạng A2, khoảng tháng 10/2020, Phạm Quốc M1, sinh năm 2002. HKTT: Khu XXX,x XX, XXXXXX, tỉnh Phú Thọ, sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng truy cập mạng xã hội Facebook để tìm kiếm hội mua bán, làm giả giấy phép lái xe để mua. Qua nói chuyện M1 được biết giá mua giấy phép lái xe hạng A2 là 1.300.000đ, chỉ cần cung

cấp thông tin cá nhân và ảnh chân dung khoảng 15 ngày sau sẽ nhận giấy phép lái xe qua đường chuyển phát nhanh. Hai bên thoả thuận nhận giấy phép lái xe rồi thanh toán cho người giao hàng. Sau đó M1 gửi thông tin cá nhân của M1 qua tin nhắn mạng xã hội Facebook cùng với 01 ảnh thẻ và số điện thoại 0346.83xxxx để nhận hàng.

Đến khoảng giữa tháng 11/2020, có nhân viên giao hàng gọi điện thoại cho M1 để nhận hàng (M1 không biết tên, tuổi, địa chỉ của người giao hàng). Sau khi nhận và kiểm tra giấy phép lái xe hạng A2 có thông tin số 01020818xxxxx do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp ngày 10/11/2020 và thông tin cá nhân của M1. M1 thanh toán trực tiếp cho người giao hàng số tiền 1.300.000đ. Khi có giấy phép lái xe trên, M1 tham gia giao thông và sử dụng giấy phép lái xe này.

Đến tối ngày 18/6/2022, M1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, BKS: 19M1-xxxxxx chở một người bạn ngồi sau không đội mũ bảo hiểm đi trên đường Nguyễn Tất Thành thuộc phường Tân Dân, thành phố Việt Trì thì bị tổ công tác phòng cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện vi phạm và yêu cầu kiểm tra giấy tờ. M1 đã xuất trình giấy phép lái xe cho tổ công tác kiểm tra. Tổ công tác đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với M1 về lỗi “không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông đường bộ; chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy” và tạm giữ giấy phép lái xe của M1.

Ngày 21/6/2022, Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với M1 về hành vi “không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông đường bộ; chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi xe mô tô, xe máy” mức phạt 1.000.000đ.

Do giấy phép lái xe bị tạm giữ là giả nên M1 không đến thi hành Quyết định xử phạt hành chính tại Phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Phú Thọ.

Phòng Cảnh sát cơ động tra cứu tại Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ được Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ trả lời giấy phép lái xe hạng A2 của Phạm Quốc M1 nêu trên không do Sở giao thông vận tải tỉnh Phú Thọ cấp nên đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 17/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì ra Quyết định trưng cầu giám định số 120 giám định “Giấy phép lái xe” số 01020818xxxxx ngày cấp 10/11/2020 cho Phạm Quốc M1, sinh ngày 30/10/xxxxx. Nơi cư trú: xã L1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Tại Bản kết luận giám định số 141/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Giấy phép lái xe” số 01020818xxxxx có thông tin: Họ tên Phạm Quốc M1, ngày sinh 30/10/xxxxx; Nơi cư trú: xã L1, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; cấp ngày 10/11/2020 là giả.”

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành triệu tập Phạm Quốc M1 để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, M1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên;

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo chưa có giấy phép lái xe nên đã mua giấy phép lái xe giả về sử dụng cho bản thân khi tham gia giao thông.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Quốc M1 đã khai nhận hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo M1 phù hợp với vật chứng của vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 52/CT-VKS-VT ngày 18 tháng 4 năm 2024, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, truy tố bị cáo Phạm Quốc M1 về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”, theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; Sau khi luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc M1 phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”; Áp dụng khoản 1 Điều 341; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo Phạm Quốc M1 từ 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) đến 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A2 số 01020818xxxxx đề cấp ngày 10/11/2020 cho Phạm Quốc M1.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Phạm Quốc M1 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

- Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quốc M1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng tháng 10/2020, do không có giấy phép lái xe hạng A2 nên Phạm Quốc M1 đã lên mạng xã hội tìm mua 01 Giấy phép lái xe hạng A2 mang tên mình với giá 1.300.000đ của một người không xác định tên, tuổi, địa chỉ. Sau khi mua được M1 đã sử dụng giấy phép trên sử dụng đến ngày 18/6/2022 thì bị tổ công tác phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện vi phạm và kiểm tra giấy tờ và chuyển cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì xử lý theo thẩm quyền.

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Quốc M1 phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Phạm Quốc M1 đã phạm tội: “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào làm giả con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác của cơ quan, tổ chức hoặc sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm:

...”

- Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật. Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo do bị cáo chưa có giấy phép lái xe nên đã mua giấy phép lái xe giả về sử dụng cho bản thân khi tham gia giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với người bán giấy phép lái xe cho M1, M1 không biết là ai, không có căn cứ nào chứng minh việc mua bán giữa M1 và người bán, ngoài lời khai M1

không có cứ nào nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với nhân viên giao hàng đã giao giấy phép lái xe cho M1, M1 không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại Iphone 6S và sim số 0346830821 M1 dùng để truy cập mạng xã hội Facebook để tìm mua giấy phép lái xe. Do điện thoại hỏng nên M1 đã vứt đi và không sử dụng sim trên nữa nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Xét thấy là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc M1 phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

3. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc M1 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 giấy phép lái xe hạng A2 số 01020818xxxxx đề cấp ngày 10/11/2020 cho Phạm Quốc M1.

6. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Quốc M1 phải chịu 200.000 đồng, (*Hai trăm nghìn đồng*), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP.Việt Trì;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Công an TP.Việt Trì;
- Chi cục THADS TP.Việt Trì;
- UBND xã L1, thị xã Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hồng Vân

